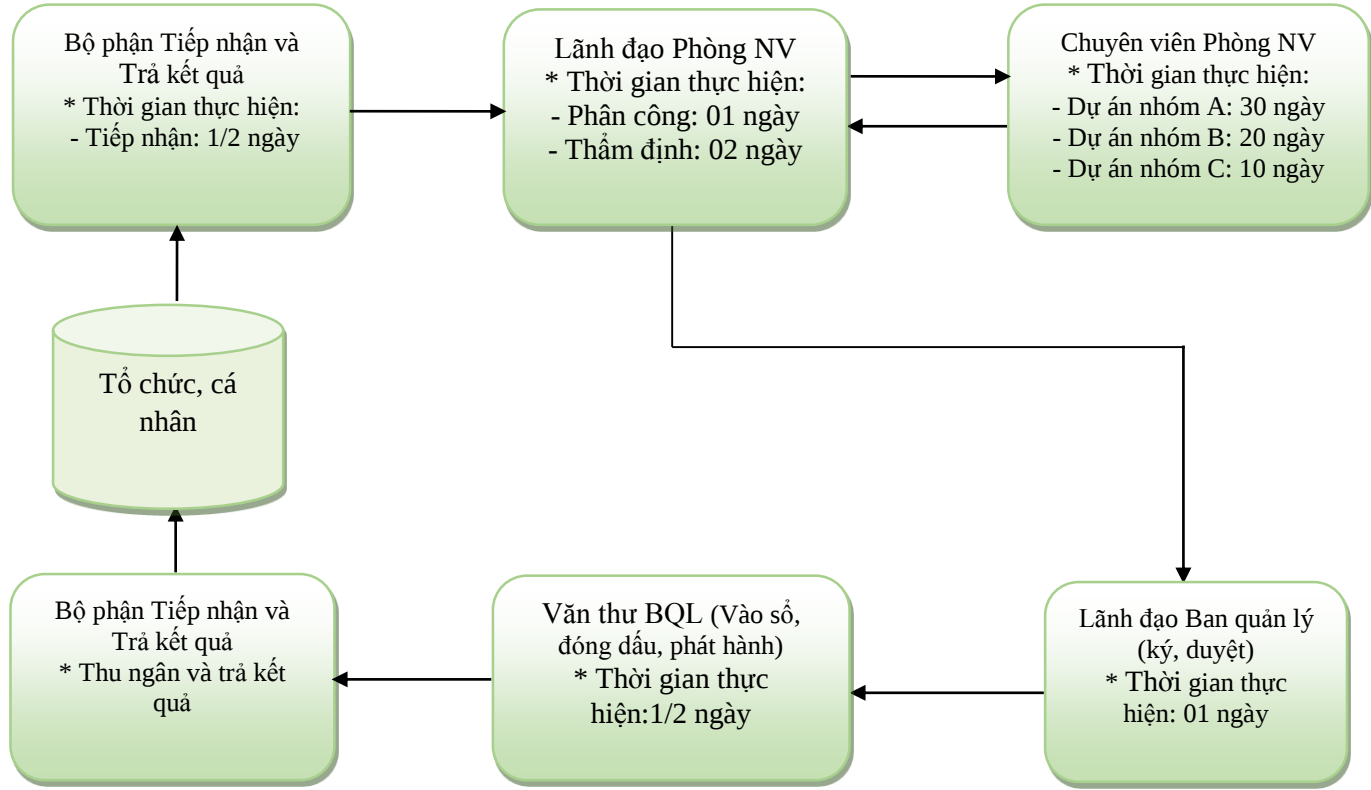
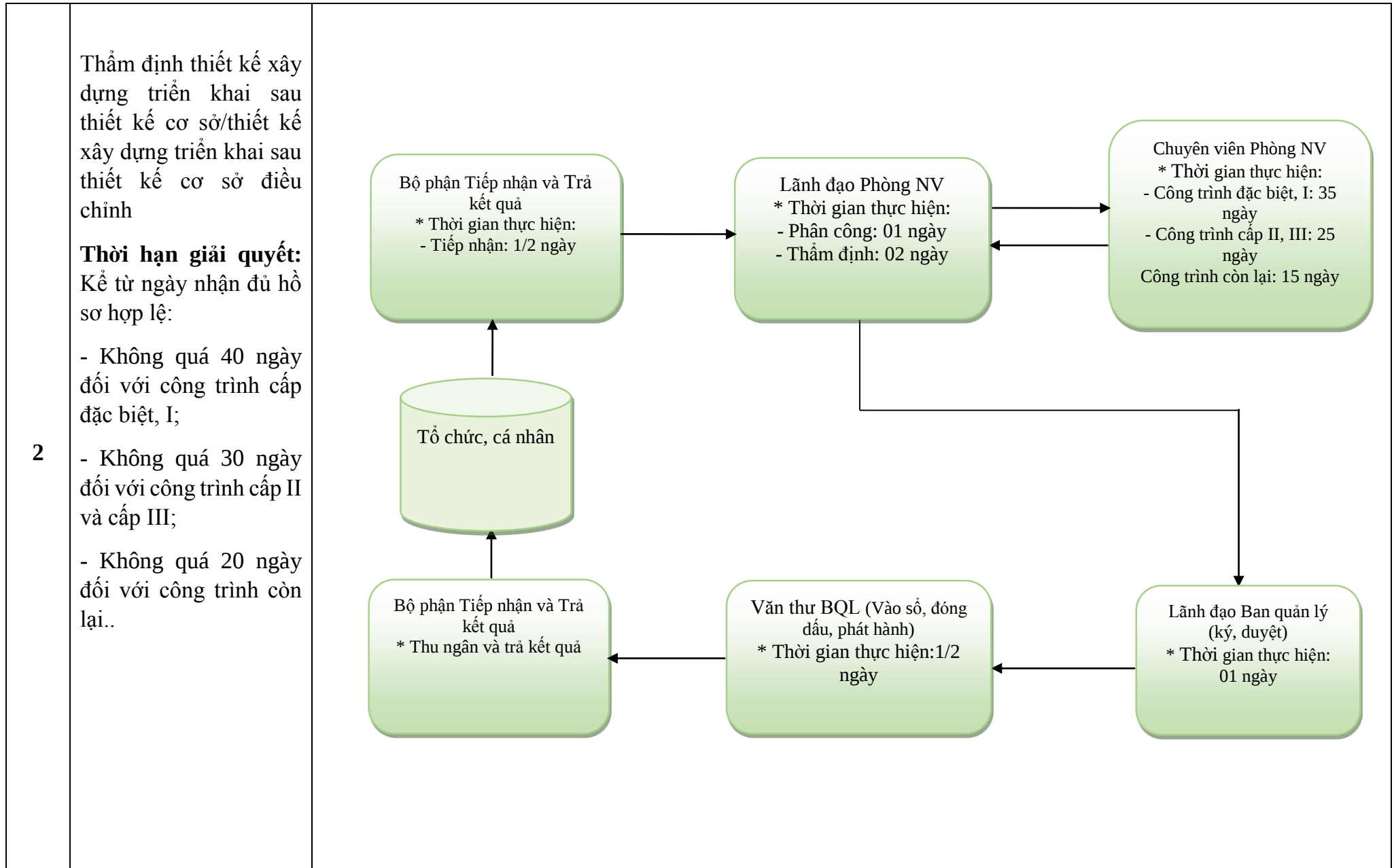


Phụ lục
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ TỈNH LAI CHÂU

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu)

STT	Tên TTHC	Quy trình giải quyết nội bộ TTHC
I	Lĩnh vực Quản lý chất lượng công trình xây dựng	
1	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình của cơ quan chuyên môn về xây dựng tại địa phương Thời hạn giải quyết: 30 ngày đối với công trình cấp I, cấp đặc biệt và 20 ngày đối với công trình còn lại kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đề nghị kiểm tra công tác nghiệm thu	<pre>graph TD; A[Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả * Thời gian thực hiện: - Tiếp nhận: 1/2 ngày] --> B[Lãnh đạo Phòng NV * Thời gian thực hiện: - Xử lý hồ sơ: 02 ngày - Thẩm định: 02 ngày]; B <--> C[Chuyên viên Phòng NV * Thời gian thực hiện: + Công trình cấp I, cấp đặc biệt: 24 ngày + Các công trình còn lại: 14 ngày]; B --> D[Lãnh đạo Ban quản lý (ký, duyệt) * Thời gian thực hiện: 01 ngày]; D --> E[Văn thư BQL (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày]; E --> F[Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả]; F --> G[(Tổ chức, cá nhân)]; G --> A;</pre> The flowchart illustrates the internal decision-making process for construction quality management. It begins with the 'Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả' (Reception and Result Return Department) receiving the request. The process then moves to the 'Lãnh đạo Phòng NV' (Room NV Leader), who coordinates with 'Chuyên viên Phòng NV' (Room NV Specialist). The process then moves to the 'Lãnh đạo Ban quản lý' (Management Board Leader) for signing and approval, followed by the 'Văn thư BQL' (Management Board Secretary) for recording, stamping, and issuing. Finally, the 'Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả' (Reception and Result Return Department) provides the results to the 'Tổ chức, cá nhân' (Organization/Individual), who then returns the request to the 'Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả' (Reception and Result Return Department) for final processing.

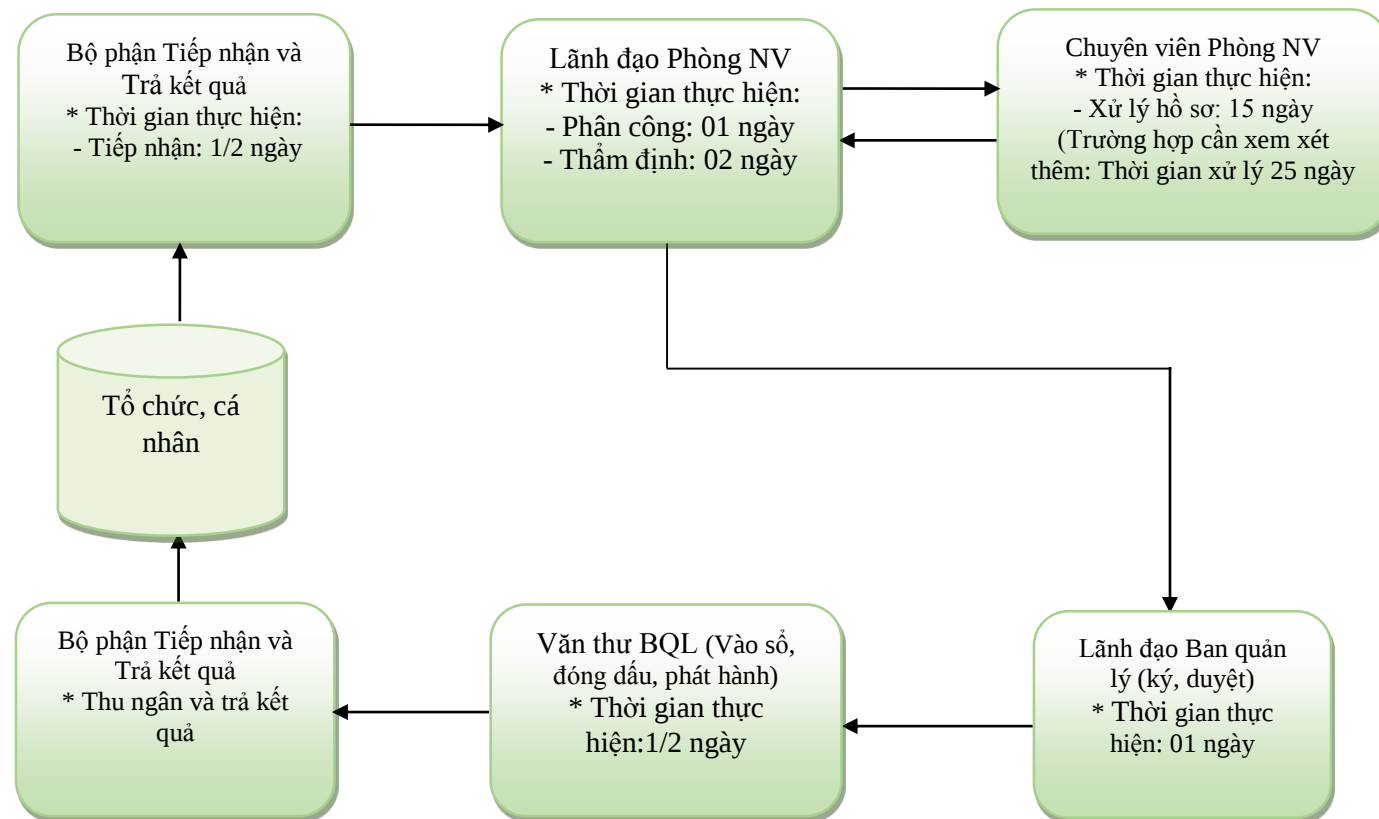
II	Lĩnh vực Hoạt động xây dựng	
1	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh Thời hạn giải quyết: Dự án nhóm A không quá 35 ngày, dự án nhóm B không quá 25 ngày, dự án nhóm C không quá 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	 <pre> graph TD A[Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả * Thời gian thực hiện: - Tiếp nhận: 1/2 ngày] --> B[Lãnh đạo Phòng NV * Thời gian thực hiện: - Phân công: 01 ngày - Thẩm định: 02 ngày] B <--> C[Chuyên viên Phòng NV * Thời gian thực hiện: - Dự án nhóm A: 30 ngày - Dự án nhóm B: 20 ngày - Dự án nhóm C: 10 ngày] B --> D[Lãnh đạo Ban quản lý (ký, duyệt) * Thời gian thực hiện: 01 ngày] D --> E[Văn thư BQL (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] E --> F[Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả * Thu ngân và trả kết quả] F --> G[(Tổ chức, cá nhân)] G --> A </pre> The flowchart illustrates the process for reviewing and approving investment project construction activities. It begins with the 'Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả' (Reception and Result Return Department) receiving the application. The process then moves to the 'Lãnh đạo Phòng NV' (Room NV Leader) for assignment and review. This is followed by the 'Chuyên viên Phòng NV' (Room NV Specialist) who handles the project-specific review. The process then goes to the 'Lãnh đạo Ban quản lý' (Management Board Leader) for signing and approval. After approval, the 'Văn thư BQL' (BQL Secretariat) handles the registration, stamping, and issuance of documents. Finally, the 'Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả' (Reception and Result Return Department) provides the final result and payment to the 'Tổ chức, cá nhân' (Organization/Individual), who then returns the documents to the initial reception department.



3

Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).

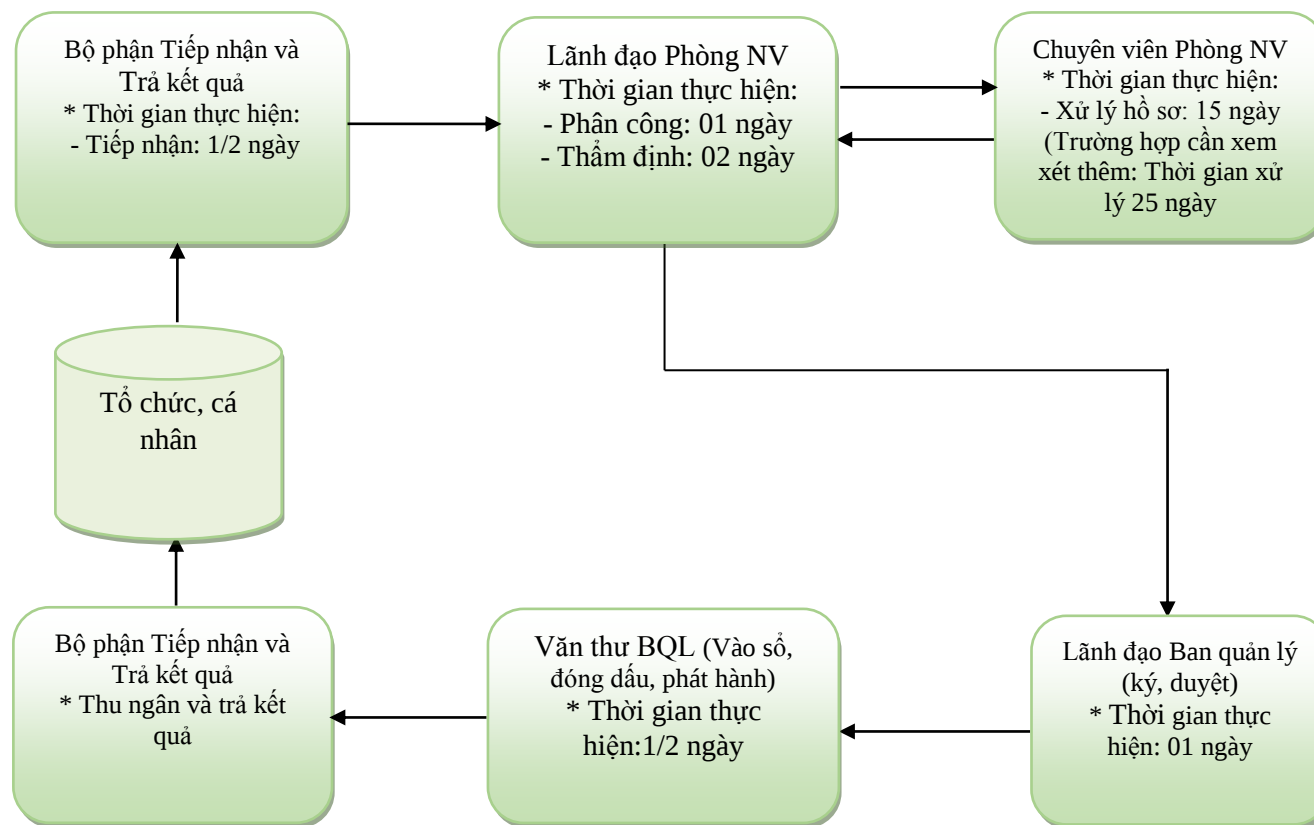
Thời hạn giải quyết:
20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần phải xem xét thêm, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do nhưng không được quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định.



4

Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).

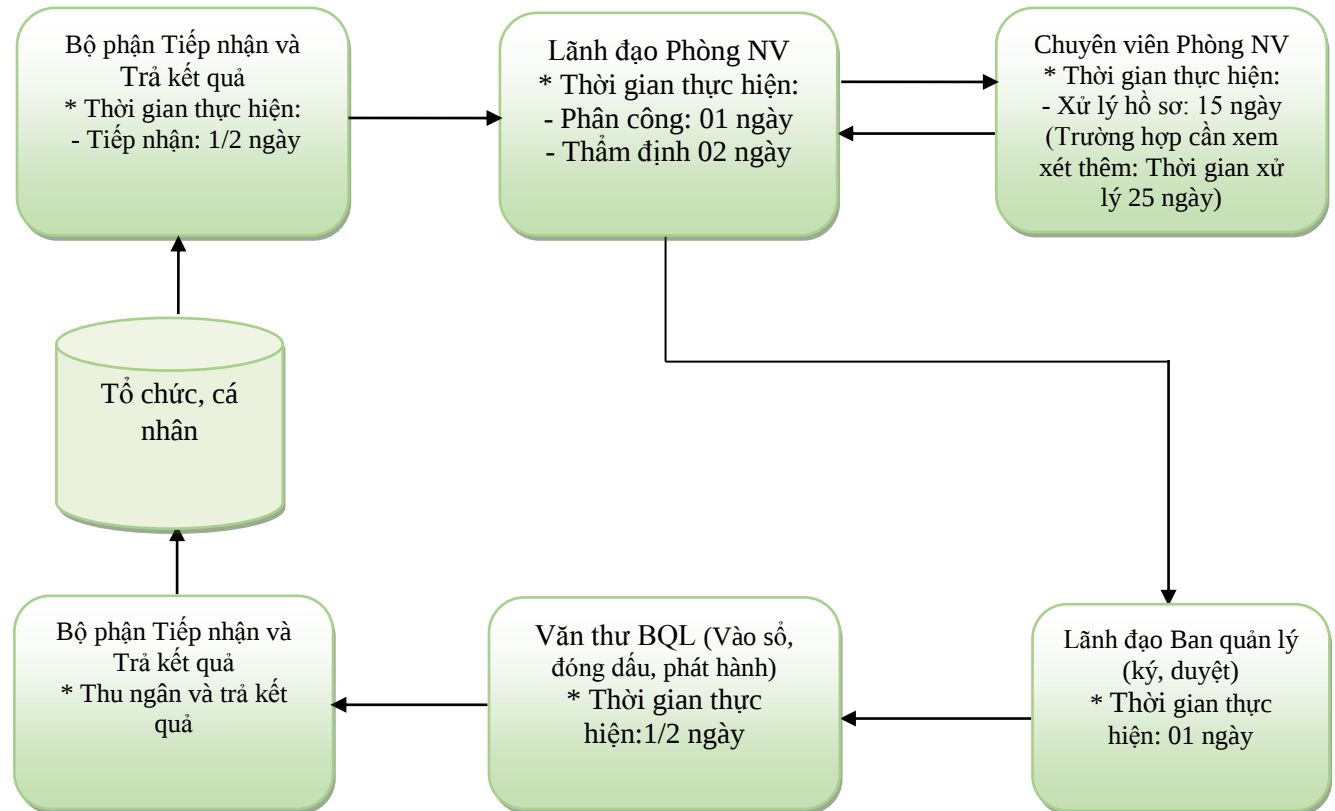
Thời hạn giải quyết:
20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần phải xem xét thêm, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do nhưng không được quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định.



5

Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).

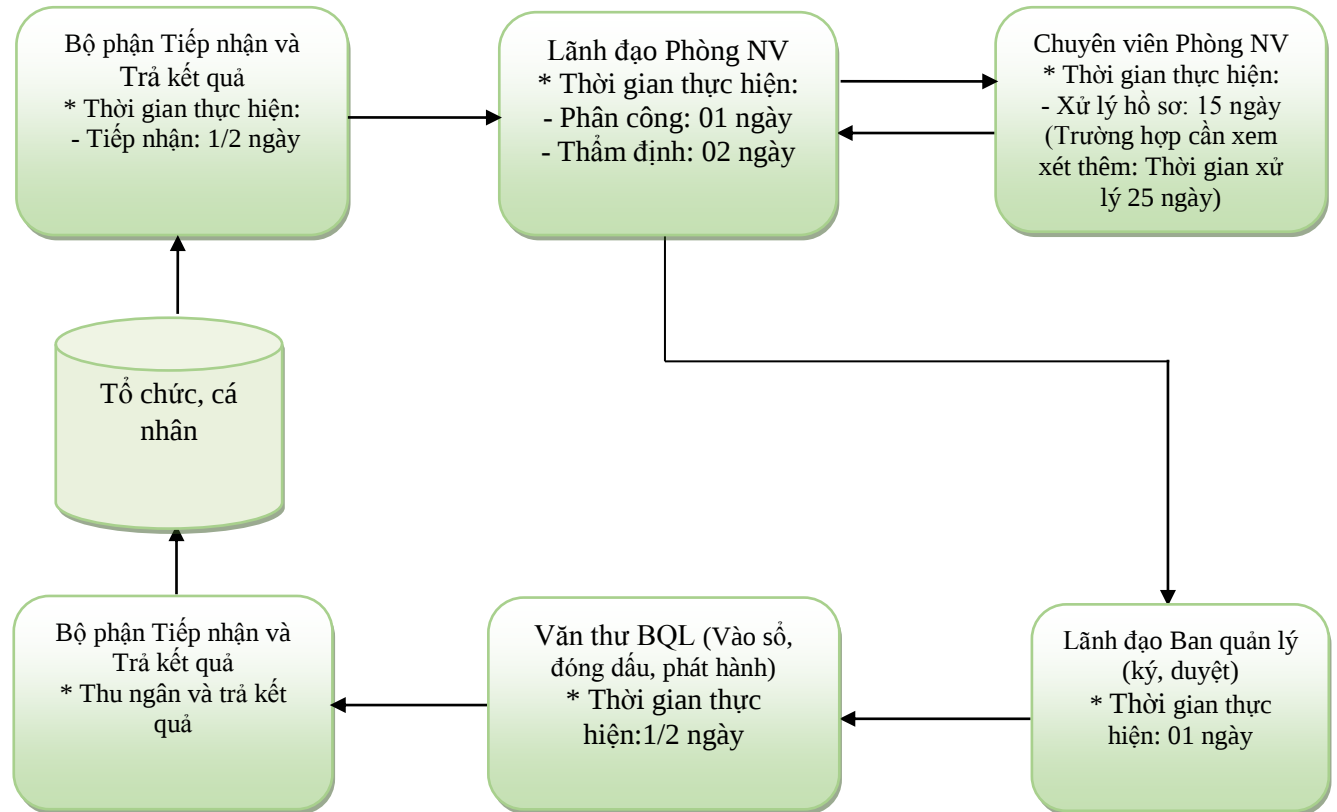
Thời hạn giải quyết:
20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần phải xem xét thêm, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do nhưng không được quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định.



6

Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).

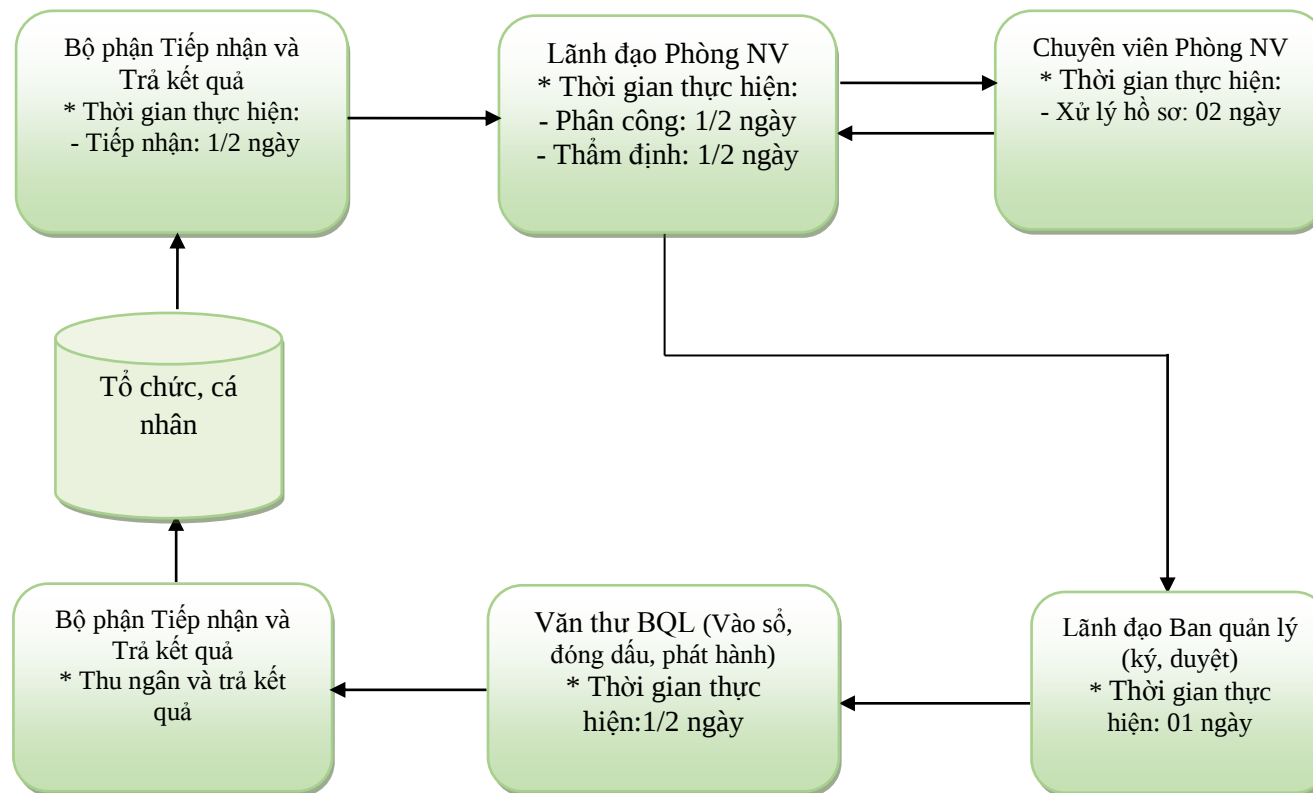
Thời hạn giải quyết:
20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần phải xem xét thêm, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng phải thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư biết lý do nhưng không được quá 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định.



7

Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).

Thời hạn giải quyết:
05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.



8

Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).

Thời hạn giải quyết:
05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

